

Số : 806 /TCKH

Tân Bình, ngày 21 tháng 6 năm 2017

V/v mua sắm trang thiết bị
phục vụ hoạt động dạy và học
của các cơ sở giáo dục và đào
tạo công lập năm 2017.

Kính gửi : Thường trực Ủy ban nhân dân quận Tân Bình.

UBND QUẬN TÂN BÌNH VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND
ĐẾN
Chuyên:.....
Chức vụ:.....
Ngày: 23/6/2017
Địa điểm:.....

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập (hiện nay là Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập).

Căn cứ Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Công văn số 3094/STC-QHPX ngày 19/4/2017 của Sở Tài chính về việc mua sắm tập trung theo quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ,

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Ủy ban nhân dân quận tại Phiếu chuyển số 700Q/VP ngày 02/3/2017 của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình "Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch hướng dẫn thực hiện theo quy định" kèm Công văn số 158/GDDĐT-CSVS ngày 24/02/2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc danh sách mua sắm tài sản bằng các nguồn của đơn vị năm 2017,

Sau khi kiểm tra, Phòng Tài chính - Kế hoạch kính báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân quận như sau:

Căn cứ Khoản 1 Điều 20 Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 quy định: *"Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp dùng để đầu tư, phát triển nâng cao hoạt động sự nghiệp, bổ sung vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, chi áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ, trợ giúp thêm đào tạo, huấn luyện nâng cao tay nghề năng lực công tác cho cán bộ, viên chức đơn vị; được sử dụng góp vốn liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để tổ chức hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và khả năng của đơn vị và theo quy định của pháp luật. Việc sử dụng Quỹ do thủ trưởng đơn vị quyết định theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị."*

Căn cứ Hướng dẫn Liên Sở số 3204/HDLS/GDDĐT-TC ngày 21/9/2016 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo - Tài chính về thu, sử dụng học phí và thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập từ năm học 2016-2017. Trong đó, quy định:

- Sử dụng học phí:

"- Trích tối thiểu 40% tổng thu học phí để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định."

- Phần còn lại được sử dụng để phục vụ các hoạt động tại đơn vị theo đúng quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/6/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập ...”

- Thu theo thỏa thuận:

+ Các đơn vị tổ chức thu và quy định nội dung chi phải được thống nhất đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

+ Đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập có phát sinh các khoản thu thỏa thuận, các đơn vị phải thực hiện trích một phần các khoản thu để chi cho các hoạt động phục vụ trực tiếp cho công tác này như hỗ trợ cơ sở vật chất...

- Thu hộ - chi hộ:

+ Các đơn vị giáo dục và đào tạo công lập trực thuộc phải sử dụng đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu hộ - chi hộ đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu.

+ **Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm** hướng dẫn các trường tổ chức lấy ý kiến thống nhất của phụ huynh học sinh để tổ chức thực hiện.

Từ các cơ sở nêu trên, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã kiểm tra, đối chiếu với các quy định hiện hành và tổng hợp danh mục thiết yếu phục vụ công tác dạy và học của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn quận với tổng số tiền khoảng 7.602.768.500đ (Bảy tỷ sáu trăm lẻ hai triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn năm trăm đồng) chi từ nguồn:

- Học phí, Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: 2.028.847.000đ (Hai tỷ không trăm hai mươi tám triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) (Đính kèm biểu số 1).

- Thu theo thỏa thuận (bao gồm kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu): 5.573.921.500đ (Năm tỷ sáu trăm năm mươi triệu bảy trăm hai mươi một ngàn năm trăm đồng) (Đính kèm biểu số 2).

Do đó, để tạo điều kiện cho các đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao, Phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo:

- Trên cơ sở danh mục trang thiết bị đề nghị mua sắm phục vụ công tác giảng dạy năm 2017, Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập gửi Văn bản đề nghị mua sắm về Phòng Tài chính - Kế hoạch để được hướng dẫn thực hiện đúng quy định.

- Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập chịu trách nhiệm thực hiện việc mua sắm theo phương thức phù hợp, quyết toán số chi phí thực tế phát sinh kèm chứng từ hợp pháp, hợp lệ, đúng quy định.

- Trường TH Bạch Đằng (20 bộ bàn ghế hội trường), trường TH Lê Thị Hồng Gấm (âm thanh hội trường), trường THCS Hoàng Hoa Thám (máy chiếu):

các đơn vị tổng hợp tài sản trên vào danh mục tài sản đề nghị thanh lý hệ năm 2017 gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch để hướng dẫn thực hiện đúng quy định.

- 12 rềm cửa lớp học của trường TH Ngọc Hồi, Phòng Tài chính - Kế hoạch sẽ có Văn bản hướng dẫn sau.

Kính báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân quận.

Nơi nhận:

- TT.UBND quận “để báo cáo”;
- P.GD và ĐT “để biết và phối hợp thực hiện”;
- Cơ sở giáo dục và đào tạo công lập;
- Lưu: HCVX, QLCS-G, VT.



Bùi Chí Để

UBND QUẬN TÂN BÌNH
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

TỔNG HỢP DANH MỤC MUA SẴM TÀI SẢN - TRANG THIẾT BỊ KHỎI GIÁO DỤC NĂM 2016
TỪ NGUỒN TÀI CHÍNH CỦA ĐƠN VỊ (HỌC PHÍ, QUỸ PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	DANH MỤC	SỐ LƯỢNG	ƯỚC ĐƠN GIÁ	ƯỚC THÀNH TIỀN	Nguồn quỹ PTHĐSN	Nguồn học phí	Ghi chú
I	MẦM NON				449.705.000	413.681.000	36.024.000	
1	Mầm non 1	Kệ gỗ góc chơi	4	1.500.000	6.000.000	6.000.000		
		Máy xay sinh tố	1	1.800.000	1.800.000	1.800.000		
		Cộng			7.800.000	7.800.000	-	
2	Mầm non 2	Máy xay sinh tố	2	3.000.000	6.000.000	3.000.000	3.000.000	
		Cộng			6.000.000	3.000.000	3.000.000	
3	MN Kim Đồng	Máy in HP	1	6.000.000	6.000.000	6.000.000		
		Bảng ghi thể dục 2 tác dụng bằng gỗ xoan đào(200x30x32)	2	2.000.000	4.000.000	4.000.000		
		Bàn ăn vòng cung nhà trẻ ván cao su (120x40x45)	2	1.000.000	2.000.000	2.000.000		
		Máy bơm nước 1HP	1	3.000.000	3.000.000	3.000.000		
		Cộng			15.000.000	15.000.000	-	
4	Mầm non 3	Quạt công nghiệp treo	2	2.500.000	5.000.000	5.000.000		
		Máy hút nhiệt nhà bếp	2	6.000.000	12.000.000	12.000.000		
		Bồn rửa tay Inox cho Nhà trẻ	1	3.000.000	3.000.000		3.000.000	
		Kệ gỗ chơi các nhóm lớp	10	1.500.000	15.000.000	15.000.000		
		Cộng			35.000.000	32.000.000	3.000.000	
5	Mầm non 4	Máy khoan búa Bosch	1	3.000.000	3.000.000	3.000.000		
		Camera	1	30.000.000	30.000.000	30.000.000		
		Màn cửa các lớp học	10	3.100.000	31.000.000	31.000.000		
		Mái che di động	1	10.000.000	10.000.000	10.000.000		
		Cộng			74.000.000	74.000.000	-	
6	MN Tân Sơn Nhất	Bàn làm việc	2	2.500.000	5.000.000	5.000.000		
		Máy chụp hình Canon	1	10.000.000	10.000.000	10.000.000		
		Cộng			15.000.000	15.000.000	-	
7	MN Quận	Đồ chơi đánh trống ngoài trời	5	8.000.000	40.000.000	40.000.000		
		Cộng			40.000.000	40.000.000	-	
8	Mầm non 6	Thang leo thể dục 3 lứa Bằng gỗ, 6 thang ghép lại	1	5.280.000	5.280.000	5.280.000		
		Micro có dây ZENBOS,MZ-328	1	1.400.000	1.400.000		1.400.000	
		Cộng			6.680.000	5.280.000	1.400.000	
9	MN Tuổi Xanh	Máy chụp hình quay phim	1	12.000.000	12.000.000	12.000.000		
		Cộng			12.000.000	12.000.000	-	
		Bàn làm việc	1	5.000.000	5.000.000	5.000.000		

Đơn vị: đồng

STT	TÊN ĐƠN VỊ	DANH MỤC	SỐ LƯỢNG	ƯỚC ĐƠN GIÁ	ƯỚC THÀNH TIỀN	Nguồn quỹ PTHĐSN	Nguồn học phí	Ghi chú
		xích đu 2 chỗ	1	2.688.000	2.688.000	2.688.000		
		xích đu 4 chỗ	1	2.880.000	2.880.000	2.880.000		
		Cầu trượt	1	7.920.000	7.920.000	7.920.000		
		Vách leo núi	12	1.500.000	17.280.000	17.280.000		
		Cộng			35.768.000	35.768.000	-	
		Lắp camera: Đầu ra (13 chiếc)	1	14.560.000	14.560.000	14.560.000		
		Bảng tuyên truyền	1	20.000.000	20.000.000		20.000.000	
		Máy giặt	1	15.000.000	15.000.000	15.000.000		
		Giá kệ đựng xoong nồi	1	8.000.000	8.000.000		8.000.000	
		Bảng từ đa năng (100x70)	1	624.000	624.000		624.000	
		Bảng giảng dạy hai mặt (100x70)	2	1.143.000	2.286.000	2.286.000		
		Đồ chơi ngoài trời	4	3.750.000	15.000.000	15.000.000		
		Cộng			75.470.000	46.846.000	28.624.000	
		Tủ đựng hồ sơ (KT : 120 x 180 x 40cm), Bàn ván MFC 18 ly phủ melamin chống trầy	1	5.000.000	5.000.000	5.000.000		
		Máy in Canon LBP 3300	1	5.000.000	5.000.000	5.000.000		
		Cộng			10.000.000	10.000.000	-	
		Bàn vi tính VP KT 1200x600x780mm	2	3.300.000	6.600.000	6.600.000		
		Bồn chứa nước inox Bồn đứng (1 1500-Ø 1200)	1	4.900.000	4.900.000	4.900.000		
		Bồn chứa nước inox Bồn ngang (1 1500-Ø 1200)	1	5.130.000	5.130.000	5.130.000		
		Kệ để đàn organ KT 1980x470x890mm	1	3.696.000	3.696.000	3.696.000		
		Kệ góc chơi (bộ) KT 80x60x35cm, 60x100x60cm, 80x60x35cm	1	2.903.000	2.903.000	2.903.000		
		Kệ góc chơi (cái) KT 120x90x30cm	1	1.018.000	1.018.000	1.018.000		
		Kệ góc chơi (cái) KT 80x70x30cm	2	580.000	1.160.000	1.160.000		
		Kệ bút chì KT 120x90x30cm	2	1.102.000	2.204.000	2.204.000		
		Kệ cá nhân	11	304.000	3.344.000	3.344.000		
		Thư viện 1 mặt nghiêng KT 100x70x30cm	1	774.000	774.000	774.000		
		Thư viện thiên nga trang trí KT 100x120x35cm	1	948.000	948.000	948.000		
		Dàn kệ liên kết (bộ) KT 120x80x30cm, 60x90x30cm, 120x80x30cm	2	3.055.000	6.110.000	6.110.000		
		Bồn rửa rau inox 304	1	21.000.000	21.000.000	21.000.000		
		Tủ chờ (sau khi chế biến thực phẩm) 3 tầng inox 304	1	17.000.000	17.000.000	17.000.000		
		Cộng			76.787.000	76.787.000	-	
		Kệ lớp học	15	1.200.000	18.000.000	18.000.000		
		Cộng			18.000.000	18.000.000	-	
		Máy in hai mặt...	2	4.500.000	9.000.000	9.000.000		
		Cộng			9.000.000	9.000.000	-	
		Xe chia cơm nhỏ	4	3.300.000	13.200.000	13.200.000		
		Cộng			13.200.000	13.200.000	-	

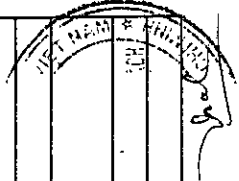
STT	TÊN ĐƠN VỊ	DANH MỤC	SỐ LƯỢNG	ƯỚC ĐƠN GIÁ	ƯỚC THÀNH TIỀN	Nguồn quỹ PTHĐSN	Nguồn học phí	Ghi chú
II	TIỂU HỌC				850.567.000	850.567.000	-	
1	Lê Văn Sĩ	Máy in HP Laserjet 401D	1	7.000.000	7.000.000	7.000.000		
		Máy in Canon 6230DN	2	4.000.000	8.000.000	8.000.000		
		Cộng			15.000.000	15.000.000	-	
2	Tân Sơn Nhất	Máy in	1	7.000.000	7.000.000	7.000.000		
		Bàn làm việc	2	4.000.000	8.000.000	8.000.000		
		Cộng			15.000.000	15.000.000	-	
3	Nguyễn Thanh Tuyền	Tủ văn phòng	1	5.000.000	5.000.000	5.000.000		
		Tủ thiết bị lớp thường	16	6.000.000	96.000.000	96.000.000		
		Cộng			101.000.000	101.000.000	-	
		Bàn vi tính (2 chỗ ngồi) (1200x600x780mm) Trang bị phòng giáo viên	2	2.500.000	5.000.000	5.000.000		
		Máy in Canon LBP 3300	2	6.000.000	12.000.000	12.000.000		
		Bàn làm việc (1600x700x800mm)	1	5.000.000	5.000.000	5.000.000		
		Bàn làm việc văn cao su ghép dày 18 ly qua xử lý chống mối mọt: (1260x470x810mm)	3	4.000.000	12.000.000	12.000.000		
		Ghế xoay Hòa Phát lưng trung SG225	3	850.000	2.550.000	2.550.000		
		Tủ lớp văn cao su ghép dày 18 ly đã qua xử lý chống mối mọt, lưng tủ bằng ván MDF dày 8mm phủ vân gỗ (1600x450x2000mm)	3	6.600.000	19.800.000	19.800.000		
		Máy bơm nước 1.5HP (Bao gồm cả công lắp đặt)	1	2.900.000	2.900.000	2.900.000		
		Cộng			59.250.000	59.250.000	-	
5	Bạch Đằng	Bàn ghế hội trường 1200*450*780 văn cao su ghép, dày 18mm, dập mặt 36mm, sơn màu phủ PU(Việt nam)	20	1.210.000	24.200.000	24.200.000		
		Cộng			24.200.000	24.200.000		
6	Chi Lăng	Tủ gỗ hồ sơ (1m x 3m)	3	3.000.000	9.000.000	9.000.000		
		Máy chiếu, màn hình chiếu	1	12.000.000	12.000.000	12.000.000		
		Cộng			21.000.000	21.000.000		
		Tủ hồ sơ văn phòng	1	3.000.000	3.000.000	3.000.000		
		Tủ sách thư viện (lưu động)	2	2.500.000	5.000.000	5.000.000		
		Cộng			8.000.000	8.000.000	-	
		Loa 4 tác - Việt Nam	4	3.500.000	14.000.000	14.000.000		
		Cassett Panasonic; usb	2	3.500.000	7.000.000	7.000.000		
		Micro không dây Posen	2	1.500.000	3.000.000	3.000.000		
		Giá treo tranh khung sắt, ngang 150x100	2	390.000	780.000	780.000		
8	Bành Văn Trân	Kệ sắt đựng thiết bị khung sắt, cửa kính lùa 5 ngăn, 150x40x200	1	6.500.000	6.500.000	6.500.000		
		Tủ đựng dụng cụ Gô ép, cửa kính lùa, 5 ngăn có hộc, 150x40x200	1	6.500.000	6.500.000	6.500.000		
		Giường đóng Ông cái 60 - ống trong 34	1	9.000.000	9.000.000	9.000.000		
		Cộng			46.780.000	46.780.000	-	

STT	TÊN ĐƠN VỊ	DANH MỤC	SỐ LƯỢNG	ƯỚC ĐƠN GIÁ	ƯỚC THÀNH TIỀN	NGUỒN QUỸ PTHĐSN	NGUỒN HỌC PHÍ	GHI CHÚ
9	Lê Anh Xuân	Máy in văn phòng	1	5.200.000	5.200.000	5.200.000		
		Loa kéo không dây	1	7.000.000	7.000.000	7.000.000		
		Quạt đứng Asia	1	1.600.000	1.600.000	1.600.000		
		Tủ sách thư viện KT(1.6 x0.4x1.8)	4	5.000.000	20.000.000	20.000.000		
		Tủ sách thư viện KT(1.2 x0.4x1.8)	4	5.000.000	20.000.000	20.000.000		
10	Lý Thường Kiệt	Bàn thư viện	4	3.500.000	14.000.000	14.000.000		
		Cộng			67.800.000	67.800.000	-	
		Màn cửa sổ lớp học	10	3.000.000	30.000.000	30.000.000		
		Cộng			30.000.000	30.000.000	-	
		Máy cassette Sony	1	3.000.000	3.000.000	3.000.000		
11	Ngọc Hồi	Quạt treo công nghiệp 600 Supermax	5	1.320.000	6.600.000	6.600.000		
		Camera Spyeye SP-36 AHD 2.0	1	27.137.000	27.137.000	27.137.000		
		Cộng			36.737.000	36.737.000	-	
		Máy in Canon 3300	1	4.300.000	4.300.000	4.300.000		
		Màn cửa cho văn phòng	1	3.500.000	3.500.000	3.500.000		
12	Phú Thọ Hoà	Cộng			7.800.000	7.800.000	-	
		Máy in	1	7.000.000	7.000.000	7.000.000		
		Máy hủy giấy, tài liệu	1	4.000.000	4.000.000	4.000.000		
		Dàn âm thanh hội trường	1	70.000.000	70.000.000	70.000.000		
		Quạt đứng	2	1.000.000	2.000.000	2.000.000		
13	Lê Thị Hồng Gấm	Cộng			83.000.000	83.000.000	-	
		Tủ bán trú	3	5.000.000	15.000.000	15.000.000		
		Tivi Samsung 32 inch	3	7.000.000	21.000.000	21.000.000		
		Đầu máy DVD	3	2.000.000	6.000.000	6.000.000		
		Cộng			42.000.000	42.000.000	-	
14	Nguyễn Văn Trỗi	Máy in Laser	1	7.000.000	7.000.000	7.000.000		
		Chế ngồi giáo viên bảng gỗ	6	500.000	3.000.000	3.000.000		
		Bàn làm việc 1400x70x76	1	4.000.000	4.000.000	4.000.000		
		Bàn giáo viên 1200x60	3	3.500.000	10.500.000	10.500.000		
		Kệ 2 tầng(1500x2500x0,5)sắt kẽm không gỉ	1	3.800.000	3.800.000	3.800.000		
15	Lạc Long Quân	Cộng			28.300.000	28.300.000	-	
		Máy in cho giáo viên	1	5.000.000	5.000.000	5.000.000		
		Máy hủy giấy	1	4.000.000	4.000.000	4.000.000		
		Kệ trưng bày sách cho thư viện	10	2.000.000	20.000.000	20.000.000		
		Tủ hồ sơ cho TPT, công đoàn, chi đoàn	5	3.000.000	15.000.000	15.000.000		
16	Cách mạng tháng tám	Cộng			44.000.000	44.000.000	-	
		Máy in 2 mặt	2	6.000.000	12.000.000	12.000.000		
		Máy in Canon	1	3.000.000	3.000.000	3.000.000		
		Bàn làm việc gỗ ghép 0.6m x 2m x 1.2 m	3	5.000.000	15.000.000	15.000.000		
		Bàn làm việc gỗ ghép 0.6m x 1.2 m x 1.2 m	1	2.000.000	2.000.000	2.000.000		
17	Nguyễn Khuyến							

STT	TÊN ĐƠN VỊ	DANH MỤC	SỐ LƯỢNG	ƯỚC ĐƠN GIÁ	ƯỚC THÀNH TIỀN	NGUỒN QUỸ PTHDSN	NGUỒN HỌC PHÍ	GHI CHÚ
		Chậu rửa inox	2	13.000.000	26.000.000	26.000.000		
		Bảng meca kiếng	1	4.000.000	4.000.000	4.000.000		
		Cộng			62.000.000	62.000.000	-	
		Bàn làm việc gỗ	1	6.000.000	6.000.000	6.000.000		
		Bàn ghế học sinh 2 chỗ bán trú (loại 1 bàn + 2 ghế rời)	20	1.800.000	36.000.000	36.000.000		
		Tủ lớp	13	5.000.000	65.000.000	65.000.000		
		Quạt treo tường	2	400.000	800.000	800.000		
		Quạt trần	5	900.000	4.500.000	4.500.000		
		Giá để báo chí Okal	1	2.200.000	2.200.000	2.200.000		
		Cộng			114.500.000	114.500.000	-	
		Tủ lạnh lưu nghiệm thức ăn	1	7.000.000	7.000.000	7.000.000		
		Máy đo ẩm áp	1	3.000.000	3.000.000	3.000.000		
		Máy in canon LBP 3300	1	6.000.000	6.000.000	6.000.000		
		Cộng			16.000.000	16.000.000	-	
		Tủ kệ sách thư viện (0,4m x 2,3m x 2,5m)	1	8.200.000	8.200.000	8.200.000		
		Tủ hồ sơ (0,5m x 1,4m x 1,8m)	1	4.000.000	4.000.000	4.000.000		
		Cộng			12.200.000	12.200.000	-	
		Máy in	4	4.000.000	16.000.000	16.000.000		
		Cộng			16.000.000	16.000.000	-	
		Tủ đựng đồ dùng bán trú	3	7.000.000	21.000.000	21.000.000		
		Cộng			21.000.000	21.000.000	-	
		Bộ máy vi tính	1	9.500.000	9.500.000	9.500.000		
		Ghế phòng thư viện thực hành	30	380.000	11.400.000	11.400.000		
		Hệ thống âm thanh các phòng học	6	4.500.000	27.000.000	27.000.000		
		Bàn vi tính + làm việc	2	3.500.000	7.000.000	7.000.000		
		Cộng			54.900.000	54.900.000	-	
		Tủ sắt 4 học	4	2.600.000	10.400.000	10.400.000		
		Tủ gỗ cửa kính	1	8.800.000	8.800.000	8.800.000		
		Kệ sách thư viện	5	5.005.000	25.025.000	25.025.000		
		Dàn Micro không dây Shure	1	5.800.000	5.800.000	5.800.000		
		Bàn họp bằng gỗ	1	3.300.000	3.300.000	3.300.000		
		Bàn hội trường	24	1.460.000	35.040.000	35.040.000		
		Tủ sắt đựng tranh	2	1.700.000	3.400.000	3.400.000		
		Bảng từ	5	1.700.000	8.500.000	8.500.000		
		Máy hủy giấy	1	2.190.000	2.190.000	2.190.000		
		Hệ thống camera hành lang	1	56.053.000	56.053.000	56.053.000		
		Cộng			158.508.000	158.508.000	-	
		Bàn họp Oval GG-MDF	1	3.700.000	3.700.000	3.700.000		

STT	TÊN ĐƠN VỊ	DANH MỤC	SỐ LƯỢNG	ƯỚC ĐƠN GIÁ	ƯỚC THÀNH TIỀN	Nguồn quỹ PTHĐSN	Nguồn học phí	Ghi chú
4	Quang Trung	Đàn Organ Casio CTK 4400	2	5.200.000	10.400.000		10.400.000	
		Bàn đọc sách thư viện CBVT06BB	6	1.275.000	7.650.000	7.650.000		
		Bàn GV thư viện CBVB 1 TBB	2	1.805.000	3.610.000	3.610.000		
		Tủ sách thư viện CTS24TBB	2	4.170.000	8.340.000	8.340.000		
5	Lý Thường Kiệt	Cộng			33.700.000	23.300.000	10.400.000	
		Máy in HP402-DW	2	6.400.000	12.800.000	12.800.000		
		Loa kéo di động BD-H1812Y	1	6.200.000	6.200.000	6.200.000		
		Bàn làm việc- SVP1890	2	3.615.000	7.230.000	7.230.000		
		Chế xoayG301-Hòa phát	2	1.030.000	2.060.000	2.060.000		
		Chế xoayG912-Hòa phát	3	2.395.000	7.185.000	7.185.000		
		Camera KBVISION	1	8.052.000	8.052.000	8.052.000		
		Tủ thư viện (1200*400*1970), (tủ gỗ cao su ghép dày, sơn PU 3 lớp, hậu ván MDF dày 5mm, khung chân sắt phía dưới tủ)	2	5.775.000	11.550.000	11.550.000		
6	Võ Văn Tần	Cộng			55.077.000	55.077.000	-	
7	Hoàng Hoa Thám	Máy in màu	1	7.000.000	7.000.000		7.000.000	
		Cộng			7.000.000	-	7.000.000	
		Máy in Canon 2900	1	3.000.000	3.000.000	3.000.000		
		Máy chiếu Panasonic	1	12.000.000	12.000.000	12.000.000		
8	Tân Bình	Cộng			15.000.000	15.000.000	-	
		Đàn	1	40.000.000	40.000.000	40.000.000		
		Nệm nhảy cao	2	10.000.000	20.000.000		20.000.000	
		Bảng từ	7	3.500.000	24.500.000	24.500.000		
		Âm ly, loa	2	15.000.000	30.000.000	30.000.000		
		Dù che nắng sân trường	1	12.000.000	12.000.000	12.000.000		
9	Phạm Ngọc Thạch	Tùng rác 660 lít- 3 bánh xe	2	15.000.000	30.000.000	30.000.000		
		Bảng đoàn đội	1	10.000.000	10.000.000	10.000.000		
		Cộng			166.500.000	146.500.000	20.000.000	
		Màn hình máy vi tính LCD (17" và 18,5")	5	2.662.000	13.310.000	13.310.000		
10	Ngô Quyền	Cộng			13.310.000	13.310.000	-	
		Tủ học bạ	5	4.600.000	23.000.000		23.000.000	
		Máy in	1	7.000.000	7.000.000		7.000.000	
		Máy vi tính	1	9.000.000	9.000.000		9.000.000	
		Cassette	5	2.400.000	12.000.000		12.000.000	
		Quạt trần	10	1.000.000	10.000.000		10.000.000	
		Quạt treo tường	10	400.000	4.000.000		4.000.000	
		Tùng rác	4	1.500.000	6.000.000		6.000.000	
		Ám thanh phòng học	10	3.300.000	33.000.000		33.000.000	
		Cộng			104.000.000	-	104.000.000	
		Bàn làm việc văn phòng	3	4.200.000	12.600.000	12.600.000		

STT	TÊN ĐƠN VỊ	DANH MỤC	SỐ LƯỢNG	ƯỚC ĐƠN GIÁ	ƯỚC THÀNH TIỀN	Nguồn quỹ PTHĐSN	Nguồn học phí	Ghi chú
11	Trường Chính	Máy hủy giấy Ziba HC-26 xuất xứ Trung Quốc	1	2.650.000	2.650.000	2.650.000		
		Máy nước uống nóng lạnh CNC 3000 POU, xuất xứ Hàn Quốc	2	5.200.000	10.400.000	10.400.000		
		Kệ sắt lưu trữ hồ sơ D6400mmxC2900mmx R600mm	2	4.000.000	8.000.000	8.000.000		
		Máy bộ vi tính: CPU Intel G1840, Mainboard Gigabyte GA-H81M, Ram 2GB Kingmax DDRIII bus 1600, HDD 500GB, Monitor LCD Dell 17 inches, Case 500W, Keyboard Mitsumi USB, Mouse Mitsumi USB	1	7.800.000	7.800.000	7.800.000		
		Bàn ghế học sinh 2 chỗ 01 buổi	25	1.540.000	38.500.000	38.500.000		
		Tủ đựng mô hình phòng thí nghiệm Sinh	1	5.000.000	5.000.000	5.000.000		
		Ghế thư viện G04 Hòa Phát: khung inox R480mmxS515mmxC890mm	35	418.000	14.630.000	14.630.000		
		Cộng			99.580.000	99.580.000	-	
					2.028.847.000	1.851.423.000	177.424.000	
IV	Tổng cộng							



 VIET NAM

DVT: 40mg

[illegible]

STT	BON VI	DANH MỤC	SỐ LƯỢNG	ƯỚC BÓN GIÁ	ƯỚC THÀNH TIỀN	Nguyên tố chức các lớp ngoại ngữ, tin học, năng khiếu, tự học tính bình trung	Nguyên tố chức phân bổ đăng duy học	Nguyên Anh của Cambridge	Nguyên nhân các cấp khác học tính	Nguyên thu từ Tiền tiến đại	Nguyên học phí Anh văn học bvp	Nguyên đã chi học 2 buổi/ty	Nguyên phần mềm hỗ trợ anh văn 1-Learn	Ghi chú			
17	Nguyễn Khuyến	Bản máy DVD	1	2.500.000	2.500.000												
		Ampliy + micro + loa cầm tay	1	6.000.000	6.000.000												
		Kệ sách thư viện 2 m	2	1.650.000	3.300.000												
		Tủ hộp thư phân 10 khay	1	20.700.000	20.700.000												
		Xe đẩy inox	2	8.200.000	16.400.000												
		Bàn học học sinh ăn cơm	29	1.260.000	36.540.000												
		Bếp nấu đối công nghiệp inox 304	1	11.800.000	11.800.000												
		Giường inox y tế	1	3.500.000	3.500.000												
		Máy vi tính học sinh	5	7.000.000	35.000.000												
		Bàn vi tính học sinh	12	1.500.000	18.000.000												
18	Trần Quốc Tuấn	Tủ bàn trí các lớp	20	6.000.000	120.000.000												
		Bàn ghế học sinh 2 chỗ bên trái (loại 1 bên + 2 ghế rời)	20	1.800.000	36.000.000												
		Tủ bóng cổ	1	7.000.000	7.000.000												
		Tủ sách di động 4 m	2	1.800.000	3.600.000												
		Tủ lạnh đông lưu mẫu thực phẩm bên trái	1	8.000.000	8.000.000												
19	Trần Quốc Toàn	Quạt trần	10	900.000	9.000.000												
		Máy bơm nước	3	2.900.000	8.700.000												
		Máy lạnh để bàn Phòng VI F3260-03	6	7.200.000	43.200.000												
		Máy Cassette CD có Bluetooth/NFC Model: ZS-RS608T K&I với Bluetooth® để dùng thông qua NFC	15	2.490.000	37.350.000												
		Máy giặt TOSHIBA FC1300WV, 13KG Model: DC1300WVPM hàng 211540	2	12.090.000	24.180.000												
21	Sơn Công	Tủ hộp cơm	1	29.400.000	29.400.000												
		Máy vi tính học sinh	5	7.200.000	36.000.000												
		Quạt công nghiệp	2	2.000.000	4.000.000												
		Bàn vi tính học sinh (1,2m x 0,6m)	7	1.000.000	7.000.000												
		Máy vi tính học sinh	14	7.000.000	98.000.000												
22	Nguyễn Văn Kíp	Xe rác 660l	1	7.000.000	7.000.000												
		Máy tính bàn trong dãy học Tin học	1	13.500.000	13.500.000												
		Máy in trong dãy học Tin học	1	7.087.500	7.087.500												
		Tủ để sách học sinh học Tin học	1	4.050.000	4.050.000												
		Máy nghe đĩa	5	2.700.000	13.500.000												
23		Mini Library	1	4.050.000	4.050.000												
		Màn che cửa sổ phòng tin học	3	4.050.000	12.150.000												
		Bộ sách ICT quốc gia Tin học	4	405.000	1.620.000												
		Xổ đá đập HS học Tin học	1	1.350.000	1.350.000												
		Xe đẩy thóc ăn loại nhỏ	3	2.500.000	7.500.000												
24	Thần Nhân Trung	Kệ đựng vật dụng bếp	1	6.600.000	6.600.000												
		Máy cassette	4	2.850.000	11.400.000												
		Laptop	1	10.500.000	10.500.000												
		Giường y tế inox 1m x 1,6m	1	2.600.000	2.600.000												
		Cán do inox khóa điện từ y tế	1	850.000	850.000												
III	THCS	Lý inox học sinh	930	50.000	47.550.000												
		Nắp nồi inox	44	120.000	5.280.000												
		Nồi inox đun dùng thực phẩm chín	8	200.000	1.600.000												
		Xe treo bếp	1	2.500.000	2.500.000												
		Chảo inox	2	500.000	1.000.000												
1	Ngô Sĩ Liên	Gỗ (trước + 4e ghế)	950	40.000	192.637.500	57.307.500	109.980.000										
		Máy vi tính	4	9.900.000	39.600.000												
		Máy in laser	2	8.000.000	16.000.000												
		Wifi	4	5.480.000	21.920.000												
		Laptop	5	12.190.000	60.950.000												
2	Nguyễn Gia Thiệu	Tủ lạnh LG	1	6.590.000	6.590.000												
		Máy nước nóng lạnh	1	3.500.000	3.500.000												
		Máy chiếu SONY	2	14.300.000	28.600.000												
		Máy vi tính	7	9.350.000	65.450.000												
		Máy vi tính	30	2.700.000	231.000.000												
3	Quang Trung	Máy ảnh gậy	1	5.000.000	5.000.000												
		Máy Cassette	8	3.000.000	24.000.000												
		Máy vi tính	1	9.500.000	9.500.000												
4	Lý Thường Kiệt																

STT	ĐƠN VỊ	DANH MỤC	SỐ LƯỢNG	ƯỚC ĐƠN GIÁ	ƯỚC THANH TIỀN	Nguồn tài chính các lớp ngoại ngữ, tin học, năng khiếu, tư duy sáng tạo, ...	Nguồn tài chính phân bổ dùng dạy học	Nguồn học phí (đang hưởng ngoại ngữ - tin học)	Nguồn BHYT	Nguồn Anh văn Cambridge	Nguồn chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh	Nguồn thu từ Tiền Tiến biên độ	Nguồn học phí Anh văn tích hợp	Nguồn TDTT	Nguồn từ được học 2 buổi/đợt	Ngân sách phân bổ trợ cấp văn phòng	Chú thích		
5	Vũ Văn Tấn	Quạt dùng công nghiệp Sencor	6	2.000.000	12.000.000		12.000.000												
		Bảng tổng báo 1.2m x 2.4m	2	3.000.000	6.000.000		6.000.000												
		Máy lạnh 1.5 HP	4	12.000.000	48.000.000		48.000.000	48.000.000											
		Cổng			104.500.000	17.000.000		18.000.000	60.000.000	9.500.000									
		Kệ để dụng cụ phòng LHS	3	1.600.000	4.800.000		4.800.000												
		Tủ hồ sơ	1	4.000.000	4.000.000		4.000.000												
		Tủ đựng sách thư viện (Kích thước dài 5.65m x 1.45m)																	
		Tủ đựng sách thư viện (Kích thước dài 2m x 1.45m)																	
6	Hoàng Hoa Thám	Bàn đọc sách thư viện 6 chỗ ngồi (Kích thước 1.2m x 90cm x 75cm)																	
		Giường học sách thư viện (chân inox, mặt nhựa)																	
		Máy tính	60	300.000	18.000.000		18.000.000												
		Cổng	3	7.000.000	21.000.000		21.000.000												
7	Áu Lạc	Máy tính	1	8.500.000	8.500.000		8.500.000												
		Cổng																	
		Cổng																	
		Cổng																	
		Máy tính	1	9.000.000	9.000.000		9.000.000												
		Máy tính	3	9.000.000	27.000.000		27.000.000												
		Máy in	1	8.000.000	8.000.000		8.000.000												
		Máy in	1	8.000.000	8.000.000		8.000.000												
		Máy in	1	8.000.000	8.000.000		8.000.000												
		Tivi	2	35.000.000	70.000.000		70.000.000												
		Máy vi tính	70	9.000.000	630.000.000		630.000.000												
		Giường học	110	150.000	16.500.000		16.500.000												
		Bàn ghế phòng máy vi tính	50	1.600.000	80.000.000		80.000.000												
		Màn không dây	4	5.500.000	22.000.000		22.000.000												
		Projector	3	17.000.000	51.000.000		51.000.000												
		Modem	1	4.000.000	4.000.000		4.000.000												
		Máy lạnh	4	20.000.000	80.000.000		80.000.000												
		Laptop	2	20.000.000	40.000.000		40.000.000												
		Tivi vi tính	1	180.000.000	180.000.000		180.000.000												
		Tivi LCD 65inch	1	40.000.000	40.000.000		40.000.000												
		Thảm cao su	20	1.000.000	20.000.000		20.000.000												
		Camera	1	40.000.000	40.000.000		40.000.000												
		Tủ đựng đồ ăn	4	4.000.000	16.000.000		16.000.000												
		Mua bàn ghế giáo viên	8	3.300.000	26.400.000		26.400.000												
		Thùng rác lớp học	30	190.000	5.700.000		5.700.000												
		Cổng																	
		Màn hình máy vi tính LCD (17" và 18.5")	10	2.662.000	26.620.000		26.620.000												
		Máy in văn phòng	1	18.000.000	18.000.000		18.000.000												
		Cổng																	
		Máy vi tính	12	8.000.000	96.000.000		96.000.000												
		Máy chủ (Server)	2	10.000.000	20.000.000		20.000.000												
		Ti vi	5	25.000.000	125.000.000		125.000.000												
		Máy chiếu hòa	2	18.000.000	36.000.000		36.000.000												
		Máy in	2	9.000.000	18.000.000		18.000.000												
		Tủ ngăn	54	300.000	16.200.000		16.200.000												
		Micro (không dây)	1	5.000.000	5.000.000		5.000.000												
		Cổng																	
		Cổng																	
		Cổng																	
		Cổng																	
		Máy nước uống nóng lạnh CNC 3000 POU, xuất xứ Hàn Quốc	1	5.200.000	5.200.000		5.200.000												
		Máy bộ vi tính CPU Intel G1840, Mainboard Gigabyte GA-H81M, Ram 2GB Kingmax DDR3II bus 1600, HDD 500GB, Monitor LCD Dell 17 inches, Case 500W, Keyboard Mitsumi USB, Mouse Mitsumi USB																	
		Giếng nước phòng máy, mặt gỗ tròn 280mm không có tinh dầu (8dcm, khung ghế inox tròn 20mm không có tinh dầu 1mm)																	
		Hàn vi tính học sinh phòng máy không hàn, sắt																	
11	Trường Chinh	Bếp 25x25 25x50 dày 12ly, sắt v25x25 dày 2 ly; hàn CO2, sơn bột điện màu xám. Mặt bàn, khay chén nhôm, dây điện, van cao su ghép dày 18 ly	8	7.800.000	62.400.000		62.400.000												
		Giếng nước phòng máy, mặt gỗ tròn 280mm không có tinh dầu (8dcm, khung ghế inox tròn 20mm không có tinh dầu 1mm)	40	143.000	5.720.000		5.720.000												
		Hàn vi tính học sinh phòng máy không hàn, sắt																	
		Bếp 25x25 25x50 dày 12ly, sắt v25x25 dày 2 ly; hàn CO2, sơn bột điện màu xám. Mặt bàn, khay chén nhôm, dây điện, van cao su ghép dày 18 ly	22	1.430.000	31.460.000		31.460.000												
		Bàn ghế phòng máy, mặt gỗ tròn 280mm không có tinh dầu (8dcm, khung ghế inox tròn 20mm không có tinh dầu 1mm)	50	1.540.000	77.000.000		77.000.000												
		Bàn ghế học sinh 2 chỗ 01 bậc																	
		Cổng																	
		Cổng																	
V	Tôn giáo																		

